

KẾ HOẠCH **Năm học 2025 - 2026**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 664/SGDDT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025 về việc tổ chức các kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026;

Thực hiện Hướng dẫn số 541/SGDDT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025;

Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Kế hoạch số 30/KH-SGDĐT ngày 24/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về Tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục đối với học sinh, học viên các trường THCS, THPT và trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tiễn, trường THCS Hải Nam xây dựng xây dựng Kế hoạch năm học 2025-2026 với những nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp cơ bản sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Học sinh:

Khối 6: 136 học sinh - 3 lớp

Khối 8: 131 học sinh - 3 lớp

Khối 7: 112 học sinh - 3 lớp

Khối 9: 103 học sinh - 3 lớp

Tổng: 482 học sinh - 12 lớp

2. Giáo viên: Tổng số 29 cán bộ giáo viên, nhân viên, trong đó:

- Cán bộ quản lí: 2 (100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo).

- Giáo viên: 22 (19 biên chế + 3 hợp đồng); 95,45% đạt chuẩn.
- Nhân viên: 5 (03 biên chế + 2 hợp đồng), 100% nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành, phù hợp với vị trí việc làm.

Đội ngũ giáo viên cơ bản đủ về số lượng nhưng chưa đồng bộ về cơ cấu chủng loại. Giáo viên, nhân viên hợp đồng thu nhập thấp, đời sống khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công việc.

3. Cơ sở vật chất thiết bị:

- Khối phòng học tập: Hiện có 12 phòng học và 04 phòng bộ môn (KH tự nhiên 01; KHXH 01; Tin học: 1; Công nghệ: 1). Nhà trường còn thiếu 04 phòng học bộ môn theo quy định (01 phòng Nghệ thuật, 01 phòng KH tự nhiên, 01 phòng Đa chức năng, 01 phòng Ngoại ngữ).

- Khối phòng hành chính quản trị và hỗ trợ học tập: Tương đối đầy đủ, hiện nhà trường còn thiếu 04 phòng (Thiết bị; Tư vấn tâm lý; Văn phòng; Phòng nghỉ của giáo viên).

- Trang thiết bị phục vụ dạy học: Phòng Tin học có 23 máy tính; 100% các lớp được trang bị máy tính để bàn, Ti vi, có hệ thống Wifi kết nối Internet đến từng lớp.

- Thiết bị dạy học lớp 6; 7,8,9 thực hiện CTGDPT 2018: Còn thiếu rất nhiều.

- Bàn ghế học sinh: Tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, 70% bàn ghế đã cũ, xuống cấp, chưa đảm bảo an toàn và thẩm mỹ.

4. Tình hình kinh tế xã hội của địa phương:

Hải Hưng là xã mới được thành lập sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính. Chính quyền địa phương hai cấp vừa chính thức đi vào hoạt động được hơn hai tháng, mặc dù còn gặp không ít khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực con người và kinh phí, song UBND xã cùng các phòng, ban chuyên môn, đặc biệt là Phòng Văn hóa – Xã hội đã luôn quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà trường chủ động hợp đồng đội ngũ giáo viên, bảo đảm đầy đủ điều kiện dạy học ngay từ đầu năm học mới.

Trên địa bàn xã và trong cụm số 6, nhiều trường trung học cơ sở đã từng nằm trong tốp đầu về chất lượng giáo dục của huyện Hải Hậu (cũ). Đây là nền tảng và cũng là điều kiện thuận lợi để Trường THCS Hải Nam tiếp tục kế thừa, học hỏi kinh nghiệm, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần đưa phong trào giáo dục của nhà trường phát triển vững chắc.

Các tổ chức chính trị - xã hội của xã Hải Hưng như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học... luôn phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động phối hợp chặt chẽ với các nhà trường trong việc triển khai các hoạt động giáo dục, góp phần bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh.

Tình hình chính trị - xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định; kinh tế địa phương có bước phát triển tích cực với nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp và doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động. Số

lượng người dân đi làm ăn xa giảm đáng kể, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Những yếu tố đó đã và đang tác động tích cực, tạo nền tảng vững chắc để phong trào giáo dục của địa phương nói chung và sự phát triển của Trường THCS Hải Nam nói riêng không ngừng được nâng cao về chất lượng và hiệu quả.

5. Thuận lợi, khó khăn

5.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Phòng Văn hóa – Xã hội, Đảng ủy và UBND xã Hải Hưng; sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và đặc biệt là sự đồng hành, chia sẻ của Hội Cha mẹ học sinh trong mọi hoạt động giáo dục.

Tháng 6 năm 2025, Trường THCS Hải Nam đã được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt danh hiệu “Trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”. Đây là điều kiện thuận lợi quan trọng, góp phần tạo dựng môi trường sư phạm thân thiện, cảnh quan sư phạm khang trang, cơ sở vật chất bảo đảm cho việc thực hiện các mục tiêu giáo dục toàn diện.

Ban Giám hiệu nhà trường luôn chú trọng đổi mới công tác quản lý theo hướng phát huy dân chủ, tăng cường kỷ cương, nâng cao hiệu lực – hiệu quả hoạt động, lấy đổi mới phương pháp dạy học và quản trị chất lượng giáo dục làm trọng tâm, tạo chuyển biến tích cực trong toàn bộ hoạt động nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ bản là người địa phương, đoàn kết, trách nhiệm cao, nhiệt tình với nghề; luôn tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Nhà trường đã triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2024-2025, đạt được nhiều kết quả nổi bật. Trường THCS Hải Nam xếp thứ 11/35 trường toàn huyện; nhiều nội dung thi đua đạt thứ hạng cao trong khối THCS như: Khối 8 xếp 8/35 trường; thi học sinh giỏi khối 8 xếp 11/35; thi học sinh giỏi khối 9 xếp 13/35; thi sáng kiến kinh nghiệm xếp 7/35; công tác chuyên đổi số xếp 1/35; kết quả thi vào lớp 10 THPT xếp 12/35 trường. Những kết quả đó là nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục phấn đấu và phát triển trong năm học mới.

5.2. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu cả về số lượng và cơ cấu bộ môn, đặc biệt là các môn Ngữ văn và Âm nhạc. Bình quân hiện nay đạt 1,58 giáo viên/lớp, nhà trường phải hợp đồng thêm 03 giáo viên để bảo đảm đủ giáo viên đứng lớp và duy trì ổn định hoạt động dạy học.

- Cơ sở vật chất, phòng học, phòng bộ môn và các phòng chức năng đã xuống cấp, không đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Số lượng, diện tích các phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng còn thiếu so với quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phần lớn các phòng hiện có không đạt diện tích tiêu chuẩn theo quy định.

- Trang thiết bị, đồ dùng, hóa chất phục vụ dạy học còn thiếu, nhiều hạng mục đã cũ, lạc hậu hoặc hết hạn sử dụng, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức các hoạt động dạy học và thực hành.

- Hiện toàn trường có 19 học sinh mồ côi, 21 học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, 17 học sinh thuộc diện hộ cận nghèo và 04 học sinh khuyết tật. Đây là đối tượng học sinh cần được quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn trong quá trình học tập và rèn luyện, đồng thời cũng tạo thêm áp lực đối với công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

6. Thời cơ, thách thức

6.1. Thời cơ

Năm học 2025-2026 đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của Trường THCS Hải Nam với nhiều thuận lợi, thời cơ quan trọng để tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong chất lượng giáo dục toàn diện:

- Nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, UBND xã Hải Hưng, Phòng Văn hóa – Xã hội và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn. UBND xã đã đồng ý chủ trương bàn giao Nhà văn hóa xã Hải Nam (cũ) để chuyển đổi công năng thành nhà đa năng phục vụ cho hoạt động giáo dục, thể chất và trải nghiệm sáng tạo của học sinh.

- Ban Giám hiệu, đội ngũ giáo viên và nhân viên nhà trường đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với nghề, luôn chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy và tích cực tham gia các phong trào thi đua, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, chất lượng.

- Nhà trường đã ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và tích cực khai thác trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý, điều hành và giảng dạy, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và năng lực số cho đội ngũ.

- Trường THCS Hải Nam được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt chuẩn “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và thư viện đạt chuẩn vào tháng 6/2025 là dấu mốc quan trọng, khẳng định uy tín và vị thế của nhà trường trong hệ thống giáo dục địa phương. Cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập, khuôn viên nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai nhiệm vụ năm học mới.

6.2. Thách thức

Bên cạnh những thời cơ và thuận lợi, Trường THCS Hải Nam cũng đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức cần tập trung giải quyết trong năm học 2025-2026:

- Đây là năm học đầu tiên triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau sắp xếp đơn vị hành chính, công tác chỉ đạo, điều hành chuyên môn từ cấp trên đến nhà trường còn nhiều điểm mới, khó khăn và bất cập.

- Yêu cầu ngày càng cao của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cùng với sự kỳ vọng lớn của cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương đặt ra nhiều áp lực

cho nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là trong bối cảnh nguồn lực còn hạn chế.

- Mặc dù công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và AI đã được đẩy mạnh, song năng lực sử dụng công nghệ của một số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên vẫn còn hạn chế. Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật sự chủ động, sáng tạo và chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới dạy học.

- Chất lượng giáo dục toàn diện tuy đã có bước chuyển biến tích cực nhưng chưa thật sự ổn định; đặc biệt, kết quả thi vào lớp 10 THPT ở môn Toán còn ở mức thấp. Nhà trường cũng phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các trường THCS khác trong xã và trong cụm miền.

- Dù đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3 và các chuẩn về môi trường giáo dục, một số hạng mục cơ sở vật chất vẫn còn thiếu hoặc chưa được cải tạo, chuyên đổi công năng phù hợp (như nhà đa năng, phòng học bộ môn...), chưa đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh học sinh về vai trò của giáo dục còn hạn chế; sự quan tâm, đầu tư cho việc học tập của con em chưa tương xứng so với mặt bằng chung của các địa phương khác trong khu vực, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội trong giáo dục học sinh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ đề năm học 2025-2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”**; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, “Trường học hạnh phúc”, bảo đảm an toàn, thân thiện, nề nếp; chú trọng giáo dục thể chất, y tế học đường, văn hóa học đường, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh.

Triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ chương trình; không ngừng củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; bảo đảm đủ giáo viên theo từng môn học, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý, dạy học; đổi mới cơ chế quản trị trường học theo hướng dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả. Tiếp tục nâng cao việc sử dụng học bạ số và hệ thống quản lý học sinh toàn cấp.

Định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, giúp các em biết tự điều chỉnh hành vi, vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn thiện tri thức, kỹ năng nền tảng; có hiểu biết ban đầu về nghề nghiệp và ý thức định hướng tương lai sau THCS.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hoạt động giáo dục tích hợp, thúc đẩy giáo dục STEM, tăng cường hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học.

Tổ chức hiệu quả công tác quản trị trường học, thanh tra, kiểm tra, tư vấn và giám sát theo thẩm quyền; thực hiện tốt các phong trào thi đua, bảo đảm dân chủ, kỷ cương, chất lượng.

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học, ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Đẩy mạnh các hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, sân chơi trí tuệ, giao lưu học tập nhằm phát triển năng lực, sở trường học sinh; nâng cao chất lượng các kỳ thi học sinh giỏi, tạo chuyên biệt rõ nét về chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là năng lực nghe - nói tiếng Anh cho học sinh và giáo viên.

Tăng cường day học phân hóa, định hướng nghề nghiệp; chuẩn bị tốt kiến thức và tâm thế cho học sinh lớp 9 tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác đầu tư cơ sở vật chất, bàn giao, cải tạo nhà văn hóa xã thành nhà đa năng, đẩy nhanh việc bàn giao, cải tạo nhà văn hóa xóm 6 làm thư viện trường học.

IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU QUAN TRỌNG

1. Huy động học sinh

Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6.

Phần đầu có từ 85% trở lên học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT; từ 90% trở lên học sinh đăng ký học tiếp ở các loại hình: THPT công lập, dân lập, GDTX hoặc học nghề.

2. Chất lượng giáo dục đại trà

- Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu “Học sinh Xuất sắc”: 5% trở lên, danh hiệu “Học sinh giỏi”: 27% trở lên; chưa đạt 01% trở xuống.

- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: điểm trung bình, tỉ lệ điểm từ 5,0 trở lên ở các môn, bài thi và kết quả chung xếp từ thứ 4/7 trường trong xã, (7/13 trường trở lên trong cụm).

3. Chất lượng mũi nhọn

- Đội tuyển HSG khối 9 các phân môn: Địa lý, Hóa học; môn Tiếng Anh, Lịch sử. Phần đầu xếp từ 4/7 trường trong xã, (7/13 trường trở lên trong cụm).

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi (HSG) khối 8 các môn: Văn, Toán, Tiếng Anh. (*không tính thi đua*).

- Xếp hạng chung toàn đội tuyển HSG phần đầu xếp từ 4/7 trường trong xã, (7/13 trường trở lên trong cụm).

- Đội tuyển HSG Thể dục thể thao: phần đầu xếp từ 4/7 trường trong xã, (7/13 trường trở lên trong cụm).

- Các hội thi, cuộc thi như: Giáo viên dạy giỏi, Hùng biện tiếng Anh, Nghiên cứu KHKT – STEM phân đấu xếp từ 4/7 trường trong xã, (7/13 trường trở lên trong cụm).

4. Cơ sở vật chất và trường đạt chuẩn

- Duy trì và phát huy các tiêu chí: trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương hoàn thành việc chuyển đổi Nhà văn hóa xã Hải Nam (cũ) thành nhà đa năng trong Quý 4 năm 2025.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng tầng 3 khu nhà học, bảo đảm đủ phòng học bộ môn theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

5. Thi đua

- Chi bộ: đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”.

- Nhà trường: duy trì danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, phân đấu đạt các chỉ tiêu để hướng tới danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;

- Liên đội: đạt danh hiệu “Liên đội Xuất sắc”.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ 1: Phổ cập giáo dục

1.1. Phương hướng:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và tỷ lệ phổ cập giáo dục THCS, *đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổng hợp kết quả và lưu trữ hồ sơ phổ cập* – xóa mù chữ.

- Tăng cường công tác *tuyên truyền, vận động học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục học lên THPT, trung cấp chuyên nghiệp hoặc học nghề*, đảm bảo phân luồng hiệu quả sau trung học cơ sở.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ III và xóa mù chữ mức độ II, bảo đảm các tiêu chí bền vững, góp phần nâng cao dân trí và phát triển nguồn nhân lực địa phương.

1.2. Chỉ tiêu phân đấu

- Tuyển sinh 100% số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.

- Duy trì và huy động sĩ số học sinh đạt 100%, phân đấu không có học sinh bỏ học trong năm học.

- Duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS đúng độ tuổi; phân đấu có từ 85% trở lên học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT; từ 90% trở lên học sinh đăng ký học tiếp ở các loại hình: THPT công lập, dân lập, GDTX hoặc học nghề.

Duy trì sĩ số học sinh theo kế hoạch:

Khối 6: 135 học sinh - 3 lớp

Khối 7: 113 học sinh - 3 lớp

Khối 8: 131 học sinh - 3 lớp

Khối 9: 103 học sinh - 3 lớp

Tổng cộng: 482 học sinh - 12 lớp

1.3. Giải pháp chủ yếu

- *Tăng cường phối hợp* với các trường mầm non và tiểu học trên địa bàn để triển khai hiệu quả hệ thống thông tin điện tử, quản lý dữ liệu phổ cập – xóa mù chữ; bảo đảm số liệu chính xác, cập nhật kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- *Phối hợp chặt chẽ* với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Hải Hậu trong công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, góp phần nâng dần tỷ lệ học sinh theo học các chương trình trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.

- *Phát huy vai trò* của các tổ chức chính trị – xã hội như: Hội Cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học, Hội Cựu chiến binh... trong công tác xã hội hóa giáo dục; quan tâm, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh nghèo, học sinh có nguy cơ bỏ học; đồng thời, đẩy mạnh truyền thông và xây dựng, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- *Tăng cường công tác chủ nhiệm lớp*, quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh, thường xuyên phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội, kịp thời ngăn chặn tình trạng bỏ học và bảo đảm học sinh duy trì học tập đến hết năm học.

2. Nhiệm vụ 2: Hoạt động giáo dục toàn diện

2.1. Công tác giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống, lối sống cho học sinh:

2.1.1. Nhiệm vụ

- *Tập trung giáo dục toàn diện* nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- *Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, pháp luật, lối sống, kỹ năng sống*, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, đặc biệt là các nội dung về an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường và sống có trách nhiệm với cộng đồng.

- *Tiếp tục triển khai sáng tạo và hiệu quả phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, thân thiện.

- *Tăng cường xây dựng môi trường văn hóa học đường*; chú trọng giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, hình thành nếp sống văn minh, ý thức công dân, tinh thần tự giác học tập, rèn luyện và khát vọng cống hiến ở học sinh.

2.1.2. *Chỉ tiêu*

- 100% học sinh chấp hành nghiêm nội quy nhà trường, lớp học, không có học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội; giữ vững an ninh, an toàn trường học;
- Tỷ lệ đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh: Mức Tốt: 90% trở lên, Khá: 9% trở lên, Chưa đạt: 0%.

2.1.3. *Giải pháp*

- Triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; đồng thời đẩy mạnh công tác tư vấn tâm lý học đường, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

- Lòng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống trong các môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính; phòng, chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người, chủ quyền quốc gia về biên giới – biển đảo – quốc phòng – an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm; bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

- Tổ chức nghiêm túc nghi thức chào cờ, hát Quốc ca, sinh hoạt đầu tuần; duy trì hiệu quả các hoạt động học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

- Thực hiện hiệu quả “Tuần sinh hoạt công dân – học sinh” đầu năm học; đa dạng hóa các hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể, lao động, vệ sinh môi trường, công tác xã hội, diễn đàn, câu lạc bộ sở thích – tài năng nhằm định hướng tư tưởng, bồi dưỡng đạo đức, hình thành nhân cách và ý thức trách nhiệm công dân.

- Đẩy mạnh truyền thông, biểu dương và nhân rộng các tấm gương học sinh tiêu biểu trong học tập, rèn luyện và các hành động đẹp; tổ chức các hoạt động tuyên dương, vinh danh trang trọng, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

- Phát triển phong trào đọc sách và văn hóa đọc trong học sinh; đổi mới hoạt động thư viện theo mô hình “thư viện thân thiện”, xây dựng không gian đọc phù hợp với từng độ tuổi; tổ chức giờ đọc tại thư viện, giới thiệu sách hay, xây dựng kho tài nguyên học liệu điện tử phục vụ tra cứu, học tập.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa một cách hệ thống, bài bản; **tổ chức cho học sinh tham gia một hoạt động trải nghiệm ngoài trường học như tham quan bảo tàng, di tích lịch sử văn hóa,...** phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, chính quyền và lực lượng công an xã trong công tác giáo dục đạo đức, phổ biến pháp luật, phòng ngừa các nguy cơ xâm nhập tệ nạn xã hội vào trường học.

- Đẩy mạnh việc thành lập và duy trì hiệu quả các câu lạc bộ học tập, kỹ năng sống, văn hóa, văn nghệ, thể dục – thể thao; tăng cường vai trò chủ động của học sinh trong tổ chức, điều hành hoạt động. Tổ chức thường xuyên các hội thi, liên hoan, sự kiện văn hóa – nghệ thuật – thể thao nhằm bồi dưỡng năng lực, phẩm chất,

giáo dục giá trị Chân – Thiện – Mỹ, góp phần xây dựng hình mẫu học sinh Hải Nam thời kỳ mới.

2.2. Hoạt động giáo dục văn hoá

2.2.1. Nhiệm vụ

- *Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt và hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm nội dung, kế hoạch dạy học theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT; chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển toàn diện của học sinh.*

- *Duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục đại trà; chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; thực hiện hiệu quả công tác phân luồng sau tốt nghiệp THCS, góp phần định hướng nghề nghiệp cho học sinh.*

- *Tăng cường chất lượng công tác ôn tập, củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng, nhằm nâng cao kết quả kỳ thi vào lớp 10 THPT năm học 2025 – 2026.*

- *Chủ động, tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi học sinh giỏi, các sân chơi học thuật, khoa học kỹ thuật, STEM và các hoạt động chuyên môn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng lực nổi trội.*

2.2.2. Chỉ tiêu

a) Kết quả học tập và rèn luyện:

Mức Tốt: đạt từ 32% trở lên.

Mức Khá: đạt từ 38% trở lên.

Mức Chưa đạt: không quá 1%.

(Lưu ý: Chỉ tiêu áp dụng cho tất cả các môn học, các bài kiểm tra thường xuyên và định kỳ. Giáo viên có kết quả dưới mức chỉ tiêu phải tổ chức kiểm tra, đánh giá lại và có biện pháp hỗ trợ học sinh.)

- Tỷ lệ học sinh được lên lớp và công nhận tốt nghiệp THCS đạt từ 98% trở lên.

b) Chất lượng giáo dục đại trà:

Kết quả khảo sát chất lượng định kỳ theo kế hoạch của Sở hoặc Phòng GD&ĐT: phần đầu xếp thứ 4/7 trường trong xã (thứ 7/13 trường trong cụm số 6).

c) Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

Thành lập 04 đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp tỉnh ở các môn: Địa lí 9, Hóa học 9, Tiếng Anh 9, Lịch sử 9; mỗi đội tuyển có tối đa 02 học sinh tham gia dự thi.

Đội tuyển học sinh giỏi lớp 8 gồm các môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh. Mỗi đội tuyển không quá 01 học sinh.

Thời gian thi dự kiến ngày 03/3/2026.

Phần đầu kết quả thi học sinh giỏi lớp 9: xếp thứ 4/7 trường trong xã, (thứ 7/13 trường trong cụm số 6); 60 – 75% học sinh dự thi đạt giải, trong đó có 01 giải Nhì, 02 giải Ba và 03 giải Khuyến khích. Đội tuyển học sinh giỏi lớp 8 không xếp thi đua.

d) Kết quả thi vào lớp 10 THPT:

Tỷ lệ học sinh đỗ vào các loại hình trường THPT đạt từ 90% trở lên.

Xếp thứ 4/7 trường trong xã, (thứ 7/13 trường trong cụm số 6).

Không có học sinh bị điểm 0 ở bất kỳ môn thi nào.

Có từ 25% – 27% học sinh trúng tuyển và theo học tại THPT A Hải Hậu. Động viên học sinh vào trường THPT Lê Hồng Phong (Học sinh thi đỗ vào học được hỗ trợ học bổng, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy môn chuyên được nhà trường cộng điểm thi đua,...)

e) Kết quả tham gia các cuộc thi, sân chơi học thuật khác:

Các cuộc thi Khoa học kỹ thuật – STEM, Giải Toán bằng tiếng Anh: phân đấu xếp 4/7 trường trong xã, (thứ 7/13 trường trong cụm số 6).

Các hội thi có xếp loại khác như Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, Đấu trường Toán học,...: Phân đấu xếp 4/7 trường trong xã (thứ 7/13 trường trong cụm số 6)..

2.2.3. Giải pháp**a. Đối với giáo viên:**

- *Nâng cao nhận thức, thực hiện nghiêm chỉ đạo:* Nắm vững và triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng VH-XH về kế hoạch giáo dục, chương trình GDPT 2018, đánh giá học sinh, dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức nội dung giáo dục địa phương và các nhiệm vụ năm học.

- *Xây dựng và tổ chức kế hoạch dạy học hiệu quả:* Lập kế hoạch dạy học chi tiết, phù hợp với đội ngũ và điều kiện thực tế; tích hợp sử dụng tối đa cơ sở vật chất, thiết bị hiện có; triển khai kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ bảo đảm tính trung thực – khách quan – chính xác.

- *Đổi mới phương pháp dạy học:* Tăng cường phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; khuyến khích học sinh vận dụng kiến thức vào thực tiễn thông qua các dự án, hoạt động trải nghiệm. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

- *Tăng cường kiểm tra, đánh giá:* Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề; triển khai các hình thức đánh giá bằng bài thực hành, sản phẩm học tập; hướng dẫn học sinh lớp 9 làm quen với cấu trúc đề thi vào lớp 10.

- *Phát triển chuyên môn – năng lực cá nhân:* Chủ động tham gia bồi dưỡng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa mới; tích cực học tập, trao đổi chuyên môn qua hội thảo, sinh hoạt cụm; tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm.

- *Bồi dưỡng và hỗ trợ học sinh:* Phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức phụ đạo học sinh yếu, đặc biệt chú trọng công tác tư vấn học tập và phối hợp với gia đình trong quản lý, hỗ trợ việc tự học.

b) Đối với các tổ chuyên môn:

- *Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học:* Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn sát thực tế, có lộ trình, mục tiêu rõ ràng.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn: Duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định; mỗi học kỳ tổ chức tối thiểu 02 buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy thử nghiệm – phân tích – rút kinh nghiệm.

- *Khuyến khích sáng tạo và nghiên cứu*: Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, lựa chọn ít nhất 02 sáng kiến có chất lượng gửi dự thi cấp trên.

- *Bồi dưỡng chuyên sâu*: Chủ động phân công giáo viên có năng lực phụ trách đội tuyển học sinh giỏi, tổ chức chuyên đề chuyên sâu và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao nghiệp vụ.

c) Đối với nhà trường:

- *Tổ chức, điều hành linh hoạt*: Phân công chuyên môn phù hợp với sở trường, năng lực từng giáo viên; giao chỉ tiêu chất lượng ngay từ đầu năm học.

- *Nâng cao chất lượng giáo dục*: Tổ chức tốt các kỳ khảo sát chất lượng, phân loại học sinh (với khối 6 có thể điều chỉnh chỉ tiêu thi đua sau 8 tuần) để điều chỉnh phương pháp dạy học; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém có lộ trình cụ thể.

- *Đảm bảo điều kiện dạy học*: Đầu tư, khai thác tối đa cơ sở vật chất; huy động nguồn lực xã hội để duy trì chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng cấp độ 3, mô hình trường học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”.

- *Phát triển học liệu số*: Khuyến khích giáo viên xây dựng kho học liệu số, phục vụ giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

- *Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp – phân luồng*: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn nghề nghiệp và phối hợp các lực lượng xã hội hỗ trợ định hướng nghề cho học sinh.

- *Tham mưu xây dựng cơ sở vật chất*: Chủ động đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất như nhà đa năng, cầu qua sông, tầng học bổ sung nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục.

d) Đối với học sinh:

- *Phát huy tính chủ động*: Rèn luyện phương pháp tự học, tự kiểm tra, chủ động khắc phục hạn chế; tránh học lệch, học tủ.

- *Rèn luyện ý thức học tập*: Thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Hai không”, chống tiêu cực trong kiểm tra – thi cử; tích cực tham gia các phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- *Tham gia các sân chơi học thuật*: Chủ động đăng ký và tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi các cấp để phát triển năng lực toàn diện.

e) Công tác khảo sát, thi cử và hội thi

- *Công tác kiểm tra đánh giá định kì theo kế hoạch môn học*:

Xây dựng kế hoạch, ra đề, coi – chấm kiểm tra đảm bảo công bằng, khách quan; tổ chức khảo sát chất lượng theo kế hoạch của xã, cụm trường, sở GD&ĐT.

- *Thi học sinh giỏi cấp tỉnh*:

+ Thực hiện theo Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Ninh Bình về việc tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi năm học 2025-2026.

+ Thành lập đội tuyển dự thi các phân môn Địa lớp 9, Lịch sử 9, mạch kiến thức Hóa học lớp 9, tiếng Anh 9 (mỗi môn không quá 2 học sinh) và các môn Văn – Toán – Anh lớp 8 (mỗi môn không quá 1 học sinh), mỗi học sinh chỉ tham gia khảo sát 1 môn (hoặc 1 phân môn). Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi bắt đầu từ ngày 10/9/2025.

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Dạy đội tuyển
1	Vũ Thị Thơm	ĐHSP Địa	Địa 9
2	Đàm Thị Huệ	ĐHSP Hóa	Hóa 9
3	Mai Thị Phượng	ĐHSP NN	Tiếng Anh 8, 9, hùng biện TA 8,9
4	Đỗ Thị Nhung	ĐHSP Sử	Sử 9
5	Lê Thị Lựa	ĐHSP Toán	Toán 8
6	Trần Thị Hoan	ĐHSP Văn	Ngữ Văn 8
7	Nguyễn Thị Tươi	ĐHSPNN	Hùng biện T.Anh 6,7

g) Tham gia các cuộc thi, hội thi:

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các cuộc thi như IOE, Olympic, Đấu trường Toán học, hùng biện tiếng Anh, giải Toán bằng tiếng Anh, STEM... theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

2.3. Hoạt động giáo dục thể chất - Lao động - Hướng nghiệp - Y tế học đường

2.3.1. Nhiệm vụ

- Tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe, phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu thể thao, duy trì và nâng cao thành tích đội tuyển tham dự các giải thể thao cấp cụm, cấp tỉnh.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động lao động, vệ sinh trường lớp, xây dựng cảnh quan sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”, góp phần hình thành ý thức lao động, bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT, giúp các em định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở trường và nhu cầu xã hội.

- Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tiết kiệm năng lượng vào chương trình chính khóa và hoạt động trải nghiệm.

- Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của bảo hiểm y tế học sinh; tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe học đường, chủ động phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo môi trường học tập an toàn, lành mạnh.

2.3.2. Chỉ tiêu

- Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, thành lập đội tuyển tham dự các giải thể thao cấp cụm, cấp tỉnh.
- Tham gia đầy đủ giải “Thể thao học sinh, sinh viên tỉnh Ninh Bình”, phần đấu xếp thứ 4/7 trường trong xã, (thứ 7/13 trường trong cụm số 6), có ít nhất 01 học sinh dự thi cấp tỉnh.
- Thực hiện nền nếp các hoạt động múa hát tập thể, thể dục giữa giờ, hát đầu giờ theo đúng kế hoạch.
- 100% lớp học, phòng làm việc được trang trí đúng quy định; 100% học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan môi trường.
- 100% học sinh mặc đồng phục đúng quy định, gọn gàng, lịch sự khi đến trường.
- Tổ chức đầy đủ các hoạt động hướng nghiệp – phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.
- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; 100% được khám sức khỏe định kỳ; không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

2.3.3. Giải pháp

a. Công tác giáo dục thể chất

- Duy trì nền nếp tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ Vovinam và các hoạt động TDTT phù hợp với điều kiện thời tiết, góp phần nâng cao thể lực học sinh.
- Tổ chức đa dạng các hình thức rèn luyện thể chất, giúp học sinh biết lựa chọn và tự luyện tập ít nhất một môn thể thao phù hợp năng lực, sở trường.
- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ cải tạo Nhà văn hóa xã Hải Nam (cũ) thành nhà đa năng, xây dựng sân thể thao đạt chuẩn, cầu qua sông đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.
- Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng cấp trường và tham gia đầy đủ các giải thể thao do ngành tổ chức dành cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

b) Công tác hướng nghiệp – phân luồng

- Tổ chức đầy đủ nội dung các bài học hướng nghiệp theo quy định; tăng cường hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 9.
- Triển khai sử dụng ứng dụng hướng nghiệp LWL cho học sinh, hỗ trợ các em tự đánh giá năng lực, sở thích và tiếp cận thông tin nghề nghiệp khoa học, cập nhật.
- Tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm – hiệu quả vào chương trình dạy học và hoạt động trải nghiệm.

c) Công tác y tế học đường và vệ sinh môi trường

- Tổ chức lao động vệ sinh định kỳ, xây dựng môi trường học tập sạch sẽ, an toàn, hình thành thói quen sống lành mạnh, bảo vệ môi trường cho học sinh.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công tác y tế học đường; thường xuyên truyền thông, tuyên truyền về vệ sinh cá nhân, nước sạch và an toàn thực phẩm.
- Đảm bảo đầy đủ nước uống, nước sinh hoạt và công trình vệ sinh đạt chuẩn; duy trì các hoạt động giáo dục phòng, chống tác hại của thuốc lá (đặc biệt là thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng) và đồ uống có cồn.

- Tổ chức *khám sức khỏe định kỳ, theo dõi sức khỏe học sinh*, triển khai ứng dụng VssID – Bảo hiểm xã hội số để nâng cao hiệu quả quản lý BHYT học sinh và kết nối thông tin y tế.

3. Nhiệm vụ 3: Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

3.1. Nhiệm vụ:

- *Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng* nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nhà giáo; khơi dậy ý thức trách nhiệm, tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- *Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm, phương pháp dạy học hiện đại*; chú trọng trang bị kiến thức, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và quản lý, tạo bước chuyển biến rõ nét trong chất lượng giáo dục toàn diện.

- *Tình bước chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý*, bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018. Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, đội ngũ kế cận, nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dạy học trong nhà trường.

3.2. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và gương mẫu thực hiện quy ước, hương ước cộng đồng.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học, quản lý.

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; sử dụng thành thạo phần mềm hỗ trợ dạy học và khai thác hiệu quả các công cụ AI vào hoạt động chuyên môn.

3.3. Giải pháp

- *Tăng cường công tác chính trị tư tưởng*: Thường xuyên cung cấp, phổ biến kịp thời các văn bản pháp quy, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục đến toàn thể đội ngũ; tổ chức sinh hoạt chính trị, chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên.

- *Nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn*: Tổ chức đầy đủ, nghiêm túc các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Sau tập huấn, giáo viên thực hiện viết thu hoạch, xây dựng sản phẩm vận dụng vào thực tiễn giảng dạy; các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đảm bảo tính hiệu quả và khả thi.

- *Đổi mới công tác quản lý, đánh giá đội ngũ*: Thực hiện đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp; chú trọng phát hiện điểm mạnh, điểm yếu để có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp, nâng cao chất lượng toàn diện.

- *Phát triển đội ngũ cốt cán và nguồn kế cận*: Lựa chọn, bồi dưỡng giáo viên có năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm tốt để xây dựng đội ngũ nòng cốt; quan tâm phát hiện, tạo nguồn cán bộ quản lý kế cận.

- *Khuyến khích sáng kiến, đổi mới*: Phát động phong trào nghiên cứu, viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm gắn với thực tiễn giảng dạy; khuyến khích đội ngũ đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ, AI vào dạy học và kiểm tra đánh giá.

- *Tăng cường tự học – tự bồi dưỡng*: Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia các khóa học nâng cao trình độ, học trên chuẩn, học bồi dưỡng phân môn nhằm đáp ứng yêu cầu mới của giáo dục; khuyến khích học tập qua môi trường số, kho học liệu mở, nền tảng AI.

- *Nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn*: Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ giáo viên còn hạn chế; tổ chức kiểm tra nội bộ thường xuyên để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng giảng dạy.

- *Đẩy mạnh thi đua – khen thưởng*: Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng để động viên kịp thời cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc, đặc biệt là những cá nhân có sáng kiến, tích cực tự học, ứng dụng hiệu quả CNTT và AI trong công tác chuyên môn.

4. Nhiệm vụ 4. Xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

4.1. Nhiệm vụ:

- Hoàn thiện và bổ sung cơ sở vật chất còn thiếu theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia, trọng tâm là: xây dựng nhà đa năng, sân cỏ nhân tạo, cảnh quan sân trường.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, phát huy hiệu quả mô hình “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn” gắn với yêu cầu giáo dục hiện đại và chuyển đổi số.

4.2. Chỉ tiêu

- Hoàn thành 200 m² sân bê tông vào cuối học kỳ I năm học 2025 - 2026.

- Cải tạo, hoàn thiện nhà đa năng và đưa vào sử dụng trong quý I năm 2026.

4.3. Giải pháp:

- *Tham mưu chính quyền địa phương*: Tham mưu với Đảng ủy, UBND xã Hải Nam bàn giao, chuyển đổi công năng nhà văn hóa xã cũ thành nhà đa năng của trường; đồng thời kiến nghị xây dựng cầu qua sông để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc đi lại cho giáo viên và học sinh.

- *Hoàn thiện hạ tầng học tập*: Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương để sớm hoàn thiện tầng 3 khu nhà học, bổ sung đầy đủ các phòng học bộ môn và phòng chức năng còn thiếu theo yêu cầu kiểm định.

- *Quản lý hồ sơ chất lượng*: Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời các minh chứng, dữ liệu trên phần mềm Kiểm định chất lượng giáo dục 2.0, đảm bảo phục vụ công tác đánh giá và công nhận chuẩn.

- *Phát huy hiệu quả cơ sở vật chất*: Khai thác tối đa công năng của các phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có; đồng thời khuyến khích sử dụng thiết bị số, phần mềm ứng dụng AI trong dạy học và quản lý.

- *Đảm bảo an toàn trường học*: Xây dựng và triển khai phương án bảo vệ tài sản theo hướng dẫn của ngành và Công an xã nhằm phòng ngừa mất mát, hư hỏng; định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng cơ sở vật chất, đảm bảo môi trường học tập an toàn, thân thiện, bền vững.

5. Công tác quản trị nhà trường:

5.1. Nhiệm vụ

5.1.1. Đổi mới quản trị nhà trường:

- Tổ chức quản trị nhà trường theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu quả và hiệu lực trong mọi hoạt động điều hành.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, từng bước chuyển từ quản trị hành chính truyền thống sang quản trị số.

- Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ, thực hiện quy hoạch cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

5.1.2. Nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông 2018, *dạy học phân hóa*, chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá năng lực, quá trình học tập và sự tiến bộ của học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ học liệu, đổi mới phương pháp dạy học.

5.1.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục

- Quản lý toàn bộ hồ sơ, kế hoạch, điểm số, kết quả đánh giá học sinh qua phần mềm quản lý nhà trường.

- Đa dạng các hình thức dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến, xây dựng ngân hàng học liệu số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong soạn giảng, đánh giá và hỗ trợ học tập, *tiến tới hướng dẫn học sinh sử dụng AI trong học tập*.

- Từng bước xây dựng mô hình “Trường học thông minh”, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành giáo dục.

5.1.4. Giáo dục toàn diện học sinh

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chủ đề, gắn lý thuyết với thực tiễn.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống, văn hóa giao thông và trách nhiệm công dân.

- Phát triển các câu lạc bộ học thuật, nghệ thuật, thể thao, STEM, tạo môi trường học tập đa dạng, hấp dẫn và phát huy năng lực toàn diện cho học sinh.

5.1.5. Xây dựng môi trường giáo dục và thương hiệu nhà trường

- Tạo dựng văn hóa ứng xử chuẩn mực, thân thiện, an toàn trong trường học.
- Tăng cường phối hợp với phụ huynh, cựu học sinh, tổ chức xã hội và cộng đồng nhằm huy động các nguồn lực phát triển giáo dục.
- Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá hình ảnh, thương hiệu nhà trường qua website, fanpage và các nền tảng truyền thông số.

5.2. Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: $\geq 98\%$.
- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 100%.
- Học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt, Khá: $\geq 98\%$.
- Học sinh tham gia trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp: 100%.
- Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá trở lên: $\geq 90\%$.
- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT, 70% GV vận dụng AI trong dạy học.
- Duy trì danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, phấn đấu đạt Tập thể lao động xuất sắc.

5.3. Giải pháp:

a. Công tác Quản lý, chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch năm học theo hướng “rõ việc, rõ người, rõ tiến độ”; tất cả các nhiệm vụ đều có người chịu trách nhiệm chính và hạn hoàn thành.
- Duy trì họp giao ban định kỳ hàng tuần để nắm bắt tiến độ, giải quyết kịp thời khó khăn.
- Thực hiện kiểm tra nội bộ ít nhất 2 lần/học kỳ đối với mỗi tổ chuyên môn và GVCN; báo cáo kết quả công khai.
- Ứng dụng phần mềm quản lý điều hành (email, Zalo nhóm, phần mềm kế hoạch điện tử) để triển khai công việc nhanh, chính xác, minh bạch.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ:

- *Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý:* tập trung vào việc phát triển năng lực chuyên môn, ứng dụng công nghệ giáo dục, nâng cao kỹ năng mềm, và xây dựng tinh thần hợp tác, sáng tạo. Đồng thời, cũng chú trọng đến việc bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp và khả năng thích nghi với những thay đổi của xã hội.
- *Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên qua 4 hình thức:* (1) tập huấn của Sở/nhà trường; (2) sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm miền; (3) dự giờ – rút kinh nghiệm; (4) tự học qua học liệu số.
- *Phân công GV có năng lực tốt kèm cặp GV trẻ* theo hình thức “một thầy – một trò” nhằm nâng cao tay nghề.

- *Đưa chỉ tiêu bắt buộc*: mỗi GV phải có ít nhất 01 tiết dạy minh họa đổi mới phương pháp, 01 bài viết chia sẻ kinh nghiệm đăng trên website trường trong năm học.

- *Khuyến khích sáng kiến, nghiên cứu khoa học sư phạm*: mỗi tổ chuyên môn đăng ký ít nhất 1 sáng kiến cải tiến phương pháp dạy học hoặc quản lý.

c. *Đổi mới dạy học và kiểm tra*

- Xây dựng ngân hàng học liệu điện tử và ngân hàng đề thi theo ma trận năng lực cho từng khối lớp.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường: dạy học tích cực, giáo dục STEM, ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng.

- Thực hiện đa dạng hình thức đánh giá: vấn đáp, dự án, sản phẩm học tập, thuyết trình; giảm dần lệ thuộc vào kiểm tra giấy.

- GVCN phối hợp với phụ huynh theo dõi quá trình rèn luyện của học sinh qua sổ liên lạc điện tử và ứng dụng quản lý học sinh.

d. *Đẩy mạnh chuyển đổi số*

- Quản lý toàn bộ hồ sơ, kế hoạch, điểm danh, thời khóa biểu, kết quả học tập qua phần mềm SMAS/VNPT School, Office 365; Phần mềm KĐCL 2.0,... hạn chế tối đa hồ sơ giấy.

- Xây dựng kho học liệu số chung của trường (bài giảng điện tử, video thí nghiệm, đề thi, chuyên đề) để giáo viên – học sinh cùng khai thác.

- Thí điểm ứng dụng AI: trợ lý ảo hỗ trợ soạn giáo án, phân tích dữ liệu học tập, cá thể hóa quá trình học tập cho học sinh yếu – giỏi.

- Tổ chức ít nhất 2 buổi tập huấn chuyển đổi số trong dạy học cho toàn thể GV; yêu cầu 100% GV có 01 bài dạy tích hợp CNTT/AI trong năm học.

e) *Công tác xã hội hóa giáo dục*

- Làm tốt công tác xã hội hóa để huy động nguồn lực hỗ trợ: tu sửa CSVC, mua sắm thiết bị, khuyến học – khuyến tài.

- Xây dựng quỹ khuyến học cấp trường, vận động cựu học sinh, doanh nghiệp địa phương tài trợ học bổng cho HS nghèo hiếu học.

- Ký kết hợp tác với doanh nghiệp/đơn vị địa phương để tổ chức tham quan, hướng nghiệp thực tế cho HS lớp 9.

g. *Xây dựng văn hóa nhà trường*

- *Ban hành và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các quy chế các quy chế nội bộ*: Quy chế chuyên môn, Quy chế khen thưởng, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế ứng xử, Quy chế làm việc,... cam kết không có bạo lực học đường, không tệ nạn xã hội.

- *Tổ chức đa dạng hoạt động trải nghiệm*: ngày hội STEM, ngày hội thể thao, hội diễn văn nghệ, hội chợ xuân... đảm bảo 100% HS được tham gia ít nhất 1 hoạt động trải nghiệm/1 học kỳ. **Tổ chức một hoạt động trải nghiệm ngoài trường học như tổ chức tham quan, bảo tàng, di tích lịch sử văn hóa trong hoặc ngoài tỉnh.**

- *Phát huy vai trò Đoàn – Đội*: tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, ATGT, an toàn mạng, xây dựng phong trào “Nói lời hay – làm việc tốt”.

- *Tăng cường truyền thông nội bộ và bên ngoài*: đăng tải tin, bài, hình ảnh về các hoạt động của trường trên website, fanpage, bản tin nội bộ để lan tỏa hình ảnh tích cực của THCS Hải Nam.

6. Nhiệm vụ 6: Công tác thi đua, khen thưởng

6.1. Nhiệm vụ

- Tổ chức phát động sâu rộng các phong trào thi đua trong toàn trường, trọng tâm là phong trào “*Dạy tốt – Học tốt*”, gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, đồng thời lồng ghép với các cuộc vận động lớn của ngành như: “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, “*Trường học hạnh phúc*”, “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” ...

- Thực hiện công tác thi đua – khen thưởng đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, khách quan và minh bạch, tạo động lực để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ; phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt – việc tốt.

- Gắn kết quả thi đua với kết quả đánh giá chất lượng chuyên môn, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm và sự cống hiến của từng cá nhân, tập thể.

6.2. Chỉ tiêu

- *Đối với cá nhân*: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học; trong đó có 05 cá nhân đạt danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua cơ sở*” và một số cá nhân được đề nghị các hình thức khen thưởng cấp cao hơn; còn lại đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”.

- *Đối với tập thể*: Trường THCS Hải Nam đạt danh hiệu “*Tập thể lao động tiên tiến*” và phấn đấu xếp thứ 4/7 đơn vị trong khối thi đua các trường THCS của xã.

- *Đối với hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh*: Hội đồng Đội xã công nhận danh hiệu Liên đội Xuất sắc.

6.3. Giải pháp

- *Hoàn thiện hệ thống quy chế*: Xây dựng và ban hành đầy đủ, phù hợp các quy chế làm việc: *Quy chế chuyên môn, Quy chế thi đua – khen thưởng* của nhà trường theo hướng khoa học, cụ thể, sát với thực tiễn và có tính khích lệ cao đối với sự nỗ lực, sáng tạo của tập thể, cá nhân.

- *Thực hiện công khai, minh bạch*: Công bố kết quả đánh giá, xếp loại thi đua định kỳ theo từng nội dung và trong suốt quá trình phấn đấu của năm học; đảm bảo mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều được biết và có cơ hội phản hồi, kiến nghị.

- *Đánh giá khách quan, toàn diện*: Căn cứ kết quả hoàn thành nhiệm vụ, chất lượng công việc và mức độ đóng góp của từng cá nhân, tập thể để xét thi đua cuối kỳ, cuối năm học. Kết quả xếp loại được sắp xếp theo thứ tự kết quả (độ dốc thi đua), công khai trong toàn trường và gửi báo cáo về UBND xã theo quy định.

- *Phối hợp nguồn lực*: Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, hội khuyến học, các doanh nghiệp và mạnh thường quân để tạo nguồn lực vật chất và tinh thần phục vụ công tác thi đua – khen thưởng; đồng thời

kịp thời biểu dương, tôn vinh và trao thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, giáo viên, học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện và công tác.

7. Phân công nhiệm vụ năm học 2025 – 2026

7.1. Hiệu trưởng : Đồng chí Trần Văn An

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND xã, Phòng VH-XH về toàn bộ hoạt động của nhà trường. Lãnh đạo, điều hành, quản lý chung các hoạt động giáo dục; triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Công tác tổ chức – nhân sự; quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất. Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch năm học. Công tác kiểm tra nội bộ, thi đua – khen thưởng, kỷ luật. Công tác chủ nhiệm lớp, giáo dục đạo đức học sinh, các phong trào thi đua và cuộc vận động. Công tác xã hội hóa giáo dục và thực hiện quy chế dân chủ.

- Phụ trách và chỉ đạo hoạt động Tổ Khoa học Xã hội.

7.2. Phó Hiệu trưởng: - Đồng chí Hoàng Văn Nam

- Giúp việc cho Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về các lĩnh vực được phân công; thay mặt Hiệu trưởng điều hành công việc khi được ủy quyền.

- Phụ trách và chỉ đạo các nội dung: Công tác chuyên môn: kế hoạch dạy học, đổi mới phương pháp, kiểm tra – đánh giá, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu. Quản lý hoạt động tổ nhóm chuyên môn, hồ sơ chuyên môn, học liệu số, ngân hàng đề. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT – AI trong quản lý và dạy học. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các câu lạc bộ và hoạt động ngoài giờ. Công tác kiểm tra nội bộ chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ và phong trào thi đua chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục.

- Phụ trách Tổ Khoa học Tự nhiên và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Hiệu trưởng.

7.3. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:

7.3.1. Tổ trưởng chuyên môn: đồng chí Vũ Thị Thơm -Tổ trưởng Tổ KHXH, đồng chí Đàm Thị Huệ - Tổ trưởng Tổ KHTN.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, giúp giáo viên xây dựng kế hoạch môn học, kiểm tra đôn đốc tổ viên thực hiện kế hoạch. Thảo luận và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách, đưa ra biện pháp nâng cao chất lượng chuyên môn, chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường.

- Tổ trưởng đánh giá sáng kiến kinh nghiệm; dự giờ lên lớp, tổ chức thi GV dạy giỏi, triển khai các chuyên đề dạy học; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho các tổ viên.

- Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên; đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên. Tổ trưởng chuyên môn quản lý sổ sinh hoạt tổ.

Tham gia cùng BGH nhà trường trong công tác kiểm tra hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh. Thực hiện nhiệm vụ khác do BGH phân công.

7.3.2. *Tổ phó tổ chuyên môn: đ/c Trần Thị Thảo - Tổ phó Tổ KHXH, đ/c Trần Tiến Diệm – Tổ phó Tổ KHTN.*

Tham mưu, hỗ trợ tổ trưởng xây dựng và triển khai kế hoạch tổ. Điều hành công việc khi được ủy quyền; phân công người dạy thay khi tổ viên đi công tác, hoặc nghỉ bệnh; thực hiện các nhiệm vụ khác do BGH và tổ trưởng phân công.

7.4. Bí thư Đoàn thanh niên : Đồng chí Chu Văn Tự

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch công tác Đoàn; tổ chức các hoạt động giáo dục lý tưởng, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Phối hợp BGH triển khai phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và các hoạt động chào mừng ngày lễ. Phối hợp Tổng phụ trách Đội phát động phong trào thi đua, tổ chức sinh hoạt đầu tuần và các hoạt động tập thể khác. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của BGH.

7.5. Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh: Đồng chí Nguyễn Hồng Khanh

Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hoạt động của Đội TNTP; phối hợp GVCN và Đoàn thanh niên triển khai hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp. Quản lý nề nếp học sinh, theo dõi thi đua, quản lý tài sản của Đội và thực hiện công tác truyền thông nhà trường. Phối hợp tổ chức các hoạt động theo chủ điểm, ngày lễ lớn; đảm bảo nề nếp, kỷ luật học sinh. Thực hiện nhiệm vụ khác do BGH phân công.

7.6. Kế toán trưởng : Đồng chí Đỗ Thị Thương

Quản lý, theo dõi và sử dụng ngân sách đúng quy định; lập báo cáo tài chính định kỳ. Thực hiện thu – chi hàng ngày, lưu trữ hồ sơ tài chính, quyết toán theo quy định. Theo dõi, kiểm kê tài sản; thanh toán lương, phụ cấp, chế độ chính sách cho CB-GV-NV. Tham mưu Hiệu trưởng công tác tài chính – kế toán, đảm bảo minh bạch, hiệu quả. Phối hợp các bộ phận liên quan và thực hiện các nhiệm vụ khác do BGH giao.

7.7. Tổ văn phòng

Đ/c Trần Thị Len: Văn thư, thành viên Ban Chuyển đổi số, phụ trách cổng thông tin điện tử, hệ thống văn bản, hồ sơ học sinh.

Đ/c Đỗ Thị Thảo: Phụ trách thư viện, máy photocopy, thủ quỹ.

Đ/c Vũ Thị Mơ: Phụ trách thiết bị, hỗ trợ công tác Đội, thành viên Ban Truyền thông.

Đ/c Trần Thị Hậu: Phụ trách y tế học đường, sổ đầu bài, chăm sóc sức khỏe học sinh.

(Tất cả thực hiện thêm các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.)

7.8. Các tiểu ban chuyên trách

- **Ban Đời sống** (Đ/c Lê Thị Diệu – Trưởng ban, đồng chí Nguyễn Hồng Khanh – Phó ban, cùng các đồng chí trong tổ Văn phòng): Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức thăm hỏi, động viên trong các dịp lễ, tết, hiếu hỷ; phối hợp triển

khai các hoạt động phúc lợi, hỗ trợ đội ngũ và xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, nhân ái trong nhà trường.

- **Ban Công nghệ thông tin** (Đ/c **Trần Thanh Danh** – Phụ trách): Thành viên Ban Chuyên đổi số của nhà trường; chịu trách nhiệm quản trị hệ thống mạng nội bộ, internet; bảo trì, vận hành các phần mềm, trang thiết bị CNTT; tham mưu với Ban Giám hiệu về kế hoạch mua sắm, nâng cấp, sửa chữa thiết bị công nghệ.

- **Ban Văn nghệ** (Đ/c **Hoàng Văn Nam** – Trưởng ban, cùng các thành viên: Chu Văn Tự, Nguyễn Hồng Khanh, Hoàng Thị Thu Thủy, Vũ Thị Thơm, Đàm Thị Huệ, Mai Thị Phượng, Nguyễn Thị Tươi): Tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc tổ chức các hoạt động văn nghệ vào đầu tuần và trong các ngày lễ, kỷ niệm lớn của nhà trường.

- **Ban Truyền thông** (Đ/c **Hoàng Văn Nam** – Phụ trách chung): Các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 67/QĐ-THCSH NAM ngày 16/9/2025 về việc thành lập Ban Truyền thông và Kế hoạch hoạt động Ban Truyền thông.

- **Phụ trách hệ thống âm thanh** (Đ/c **Trần Mỹ Sang**): Quản lý, vận hành hệ thống loa máy, âm thanh phục vụ các buổi lễ, sự kiện, hoạt động đầu tuần; hỗ trợ Ban Giám hiệu, Tổng phụ trách Đội trong công tác tổ chức sự kiện; tham mưu kế hoạch bảo trì, mua sắm, sửa chữa thiết bị âm thanh của nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Nhà trường phổ biến kế hoạch năm học đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức quán triệt nhiệm vụ năm học, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Các tổ chuyên môn, đoàn thể, bộ phận căn cứ kế hoạch chung để xây dựng chương trình công tác cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội nhằm huy động nguồn lực, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ việc thực hiện kế hoạch; sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học và kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- UBND xã, Phòng VH-XH để b/c;
- PHT, tổ CM, các bộ phận để thực hiện;
- Lưu: VT;

Trần Văn An

LỊCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Tháng	Những công việc trọng tâm	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tu bổ CSVC, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. Thống kê cơ sở vật chất. - Hội đồng, phân công chuyên môn. - Ôn tập, kiểm tra lại và xét duyệt lên lớp lần 2 - Giáo viên tham dự bồi dưỡng chính trị hè. - Tập huấn chuyên môn về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới - Học sinh tựu trường từ ngày 29/8/2025. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - BGH, TTCM - BGH - BGH, GVCN - BGH - BGH 		
9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học mới (05/9/2025); - Ngày bắt đầu học kỳ I: 08/9/2025; - Báo cáo, tham mưu UBND xã, Phòng VH-XH ký hợp đồng GV; - Tập huấn chuyên môn; AI - Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp (xong trước 30/9/2025); - Hội tổ CM, xây dựng KH, triển khai chuyên đề; - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Kiện toàn các tổ chức đoàn thể: Đoàn thanh niên, Liên đội TNTP HCM. - Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, NLD triển khai kế hoạch năm học. - Thành lập các Câu lạc bộ, tuyên truyền Luật GT, PCCC, tệ nạn XH 	<ul style="list-style-type: none"> BGH BGH, GV BGH CBQL, GV BCĐ PCGD, XMC xã TTCM PHT Cấp ủy, BGH BGH BTĐ, TPT 		
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Lễ đón thư Bác (15/10); - Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt; - Kiểm tra nền nếp, hồ sơ sổ sách; - Tổ CM triển khai chuyên đề đợt 1. - Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; - Kiểm tra giữa kỳ; 	<ul style="list-style-type: none"> BGH, TPT PHT BHG, TTCM BGH TTCM 		

	- Tổ CM hoàn thiện chuyên đề 1			
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu. - Sơ kết phong trào thi đua giữa HKI. - Tổ chức ngày Nhà giáo VN 20/11 - Bồi dưỡng ĐT Hùng biện tiếng Anh - Tham gia giải TDTT dành cho CBQL, giáo viên, nhân viên ngành GD tỉnh Ninh Bình. - Hoàn thành điều tra và cập nhật lên hệ thống PCGD-XMC; - Tổ CM triển khai chuyên đề 2 	<ul style="list-style-type: none"> PHT BGH, TTCM BGH GVTA PHT PHT TTCM 		
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày phòng chống AIDS (01/12/2024); - Kỷ niệm 22/12. HKPD cấp trường; - Khảo sát chất lượng chất lượng học kỳ I; - Kiểm tra nền nếp HS lần II - Tổ CM hoàn thiện chuyên đề 2 	<ul style="list-style-type: none"> BGH BGH, GVTT BGH TTCM TTCM 		
01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết học kỳ I; - Kết thúc kỳ I trước ngày 17/01/2026; - Bắt đầu học kỳ II ngày 19/01/2026; - Thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh; - Tổ chuyên môn triển khai chuyên đề 3. 	<ul style="list-style-type: none"> BGH BGH BGH GVTA TTCM 		
02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Tết trồng cây; - KN ngày thành lập Đảng CSVN 3/2 - Khảo sát chất lượng giữa học kỳ II; - Bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu. - Nghỉ Tết nguyên đán; - Tổ CM hoàn thiện chuyên đề 3; - Kiểm tra nền nếp học sinh lần III 	<ul style="list-style-type: none"> BGH, GVTC BGH TTCM PHT BGH TTCM TPT 		
03/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Thi học sinh giỏi cấp tỉnh trước; - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3; - Tham gia giải thể thao HSSV tỉnh - Tổ CM triển khai chuyên đề 4 	<ul style="list-style-type: none"> PHT BGH BTĐ PHT TTCM 		
04/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra công tác Đội; - Khảo sát chất lượng HK II khối 9; 	<ul style="list-style-type: none"> BGH, TPT PHT 		

	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi THPT - Tổ CM hoàn thiện chuyên đề 4; 	<ul style="list-style-type: none"> PHT TPCM 		
05/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện hoàn thành chương trình các môn học. - Khảo sát chất lượng học kỳ II khối 6, 7, 8; - Hoàn thành chương trình học kỳ 2, tổng kết môn học, xét duyệt lên lớp. - Xét công nhận Tốt nghiệp lớp 9. - Kết thúc năm học trước ngày 31/5 - Ôn thi vào lớp 10 THPT - Tổng kết năm học; Báo cáo tổng kết năm học; - Bàn giao học sinh về sinh hoạt tại lũy tre xanh; 	<ul style="list-style-type: none"> BGH, TTCM PHT PHT BGH BGH PHT HT TPT 		
06/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6; - Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; - Tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS. - Hoàn thành các loại hồ sơ cuối năm. - Kiểm kê CSVC 	<ul style="list-style-type: none"> BGH PHT BGH BGH Ban CSVC 		
7/2026	Học sinh nghỉ hè	BGH		